

Số: 737 /QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 15 tháng 4 năm 2025

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được bãi bỏ trong các lĩnh vực Bảo trợ xã hội và phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế; Sở Nội vụ; UBND cấp huyện; UBND cấp xã, tỉnh Điện Biên

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Y tế: số 970/QĐ-BYT ngày 21/03/2025 về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực Bảo trợ xã hội và Phòng chống tệ nạn xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế; số 1158/QĐ-BYT ngày 04/04/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung ban hành kèm theo Quyết định số 970/QĐ-BYT ngày 21/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực Bảo trợ xã hội và Phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được bãi bỏ trong các lĩnh vực Bảo trợ xã hội và phòng chống tệ nạn xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế; Sở Nội vụ; UBND cấp huyện; UBND cấp xã, tỉnh Điện Biên (có Danh mục cụ thể kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Thay thế các Quyết định công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội và phòng, chống tệ nạn xã hội trước đây thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên.

Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính tại Mục A công bố kèm theo Quyết định này đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính tại Mục B công bố kèm theo Quyết định này đảm bảo theo quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Y tế; Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- HTTT giải quyết TTHC tỉnh (Sở KH&CN);
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Vừ A Bằng**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BÃI BỎ TRONG CÁC LĨNH VỰC  
BẢO TRỢ XÃ HỘI VÀ PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ;  
SỞ NỘI VỤ; UBND CẤP HUYỆN VÀ UBND CẤP XÃ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

(Kèm theo Quyết định số 737 /QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ**

**I. Lĩnh vực bảo trợ xã hội cấp tỉnh**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua DV BCCI
1	Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Y tế tỉnh Điện Biên (Số 251C, Tổ dân phố 6, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên). Số điện thoại: 02153831777	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Người khuyết tật ngày 17/6/2010;</li> <li>- Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật;</li> <li>- Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội);</li> <li>- Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế (Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của</li> </ul>	x	DVC TT toàn trình	x

					<p>Chính phủ);</p> <p>- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương (Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ).</p>			
2	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Y tế	15 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Y tế tỉnh Điện Biên (Số 251C, Tổ dân phố 6, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên). Số điện thoại: 02153831777	Không	<p>- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội;</p> <p>- Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ;</p> <p>Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ.</p>	x	DVC TT toàn trình	x
3	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	05 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Y tế tỉnh Điện Biên (Số 251C, Tổ dân phố 6, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên). Số điện thoại: 02153831777	Không	<p>- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội;</p> <p>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và TTHC thuộc phạm vi QLNN của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;</p> <p>- Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày</p>	x	DVC TT toàn trình	x

					27/02/2025 của Chính phủ; Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ.			
4	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	15 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Y tế tỉnh Điện Biên (Số 251C, Tổ dân phố 6, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên). Số điện thoại: 02153831777	Không	- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội; - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và TTHC thuộc phạm vi QLNN của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội; - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ; Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ.	x	DVC TT toàn trình	x
5	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Sở Y tế	15 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Y tế tỉnh Điện Biên (Số 251C, Tổ dân phố 6, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên). Số điện thoại: 02153831777	Không	- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội; - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và TTHC thuộc phạm vi QLNN của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội; - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ; Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ.	x	DVC TT toàn trình	x

6	Cấp (mới) giấy chứng nhận đăng ký hành nghề công tác xã hội	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Y tế tỉnh Điện Biên (Số 251C, Tổ dân phố 6, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên). Số điện thoại: 02153831777	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 110/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ về công tác xã hội;</li> <li>- Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ;</li> <li>Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ.</li> </ul>	x	DVC TT toàn trình	x
7	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hành nghề công tác xã hội	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Y tế tỉnh Điện Biên (Số 251C, Tổ dân phố 6, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên). Số điện thoại: 02153831777	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 110/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ về công tác xã hội;</li> <li>- Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ;</li> <li>Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ.</li> </ul>	x	DVC TT toàn trình	x
8	Đăng ký hành nghề công tác xã hội tại Việt Nam đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Y tế tỉnh Điện Biên (Số 251C, Tổ dân phố 6, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên). Số điện thoại: 02153831777	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 110/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ về công tác xã hội;</li> <li>- Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ;</li> <li>Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ.</li> </ul>	x	DVC TT toàn trình	x

9	Cấp giấy xác nhận quá trình thực hành công tác xã hội	10 ngày làm việc	Đơn vị, cơ sở có cung cấp dịch vụ công tác xã hội	Không	- Nghị định số 110/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ về công tác xã hội; - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ; Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ.	x	DVC TT toàn trình	x
---	---	------------------	---	-------	--	---	----------------------------	---

## II. Lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội cấp tỉnh

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua DV BCCI
1	Cấp Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	22 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Y tế tỉnh Điện Biên (Số 251C, Tổ dân phố 6, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên). Số điện thoại: 02153831777	Không	- Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống mua bán người; - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 35/2013/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống mua bán người (Thông tư số 35/2013/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội);	x	DVC TT toàn trình	x

					- Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận nơi cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).			
2	Cấp lại Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	14 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Y tế tỉnh Điện Biên (Số 251C, Tổ dân phố 6, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên). Số điện thoại: 02153831777	Không	- Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống mua bán người; - Thông tư số 35/2013/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	x	DVC TT toàn trình	x
3	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	14 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Y tế tỉnh Điện Biên (Số 251C, Tổ dân phố 6, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên).	Không	- Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống mua bán người; - Thông tư số 35/2013/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ;	x	DVC TT toàn trình	x



			Số điện thoại: 02153831777		- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ.			
4	Gia hạn Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	14 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Y tế tỉnh Điện Biên (Số 251C, Tổ dân phố 6, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)	Không	- Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống mua bán người; - Thông tư số 35/2013/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ.	x	DVC TT toàn trình	x
5	Đề nghị chấm dứt hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân	25 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Y tế tỉnh Điện Biên (Số 251C, Tổ dân phố 6, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên). Số điện thoại: 02153831777	Không	- Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống mua bán người; - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 35/2013/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	x	DVC TT toàn trình	x

### III. Lĩnh vực Bảo trợ xã hội cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua DV BCCI
1	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp	Tiếp nhận ngay khi	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của	Không	- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định	x	DVC TT	x

	vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện	nhận được hồ sơ	UBND cấp xã		chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ.		toàn trình	
2	Dùng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện	07 ngày làm việc	Cơ sở Bảo trợ xã hội tổng hợp tỉnh Điện Biên	Không	- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ.	x	DVC TT toàn trình	x
3	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện	34 ngày làm việc đối với tiếp nhận đối tượng vào cơ sở cấp tỉnh; 27 ngày làm việc đối với tiếp nhận đối tượng vào cơ sở cấp huyện	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	Không	- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ.	x	DVC TT toàn trình	x
4	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	22 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	Không	- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày	x	DVC TT toàn trình	x

					28/02/2025 của Chính phủ.			
5	Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, trong và ngoài tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	08 ngày làm việc, kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đối tượng cư trú mới nhận được hồ sơ của đối tượng	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	Không	- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ.	x	DVC TT toàn trình	x
6	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	Không	- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ.	x	DVC TT toàn trình	x
7	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng	03 ngày làm việc (kể từ khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện nhận được đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã).	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	Không	- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ.	x	DVC TT toàn trình	x
8	Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối	05 ngày làm việc.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của	Không	- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định	x	DVC TT	x

tượng cần bảo vệ khẩn cấp		UBND cấp xã		chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ.		toàn trình	
---------------------------	--	-------------	--	--	--	------------	--

#### IV. Lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua DV BCCI
1	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân	11 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	Không	- Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống mua bán người. - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 35/2013/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	x	DVC TT toàn trình	x

## V. Lĩnh vực Bảo trợ xã hội cấp huyện

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua DV BCCI
1	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí điều trị người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc	02 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	Không	- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ.	x	DVC TT toàn trình	x
2	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Phòng Y tế cấp	15 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	Không	- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội. - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ.	x	DVC TT toàn trình	x
3	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Y tế	15 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	Không	- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội. - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ.	x	DVC TT toàn trình	x
4	Cấp giấy phép hoạt động đối với	15 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của	Không	- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ quy định	x	DVC TT	x

	Cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền của Phòng Y tế		UBND cấp huyện		về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội. - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ.		toàn trình	
5	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền của Phòng Y tế	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	Không	- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội; - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và TTHC thuộc phạm vi QLNN của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ.	x	DVC TT toàn trình	x

### VI. Lĩnh vực Bảo trợ xã hội cấp xã

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua DV BCCI
1	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật	25 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	Không	- Luật người khuyết tật ngày 17 tháng 6 năm 2010; - Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều	x	DVC TT toàn trình	x

					<p>của Luật người khuyết tật;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;</li> <li>- Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.</li> </ul>			
2	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật người khuyết tật ngày 17 tháng 6 năm 2010;</li> <li>- Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật;</li> <li>- Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;</li> <li>- Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.</li> </ul>	x	DVC TT toàn trình	x
3	Chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ	06 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định</li> </ul>	x	DVC TT	x

	trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh		UBND cấp xã		chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ.		toàn trình	
4	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn	10 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	Không	- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội; - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ.	x	DVC TT toàn trình	x
5	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở	02 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	Không	- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ.	x	DVC TT toàn trình	x



## B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NỘI VỤ

### Lĩnh vực Bảo trợ xã hội cấp tỉnh

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua DV BCCI
1	Thành lập cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	35 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên (Thôn Thanh Xuân - xã Thanh Hưng - huyện Điện Biên - tỉnh Điện Biên)	Không	- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội; - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ.	x	DVC TT toàn trình	x
2	Tổ chức lại, giải thể cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	40 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên (Thôn Thanh Xuân - xã Thanh Hưng - huyện Điện Biên - tỉnh Điện Biên)	Không	- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội; - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ.	x	DVC TT toàn trình	x

**C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ****Lĩnh vực Bảo trợ xã hội**

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Thủ tục hành chính cấp tỉnh</b>			
1	2.000141.000.00.00.H18	Đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và TTHC thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Thủ tục hành chính này được Công bố tại Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 01/03/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, thủ tục hành chính không thực hiện tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cấp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên
2	1.000669.000.00.00.H18	Đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký thành lập đối với cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và TTHC thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Thủ tục hành chính này được Công bố tại Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 01/03/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, thủ tục hành chính không thực hiện tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cấp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên
<b>II</b>	<b>Thủ tục hành chính cấp huyện</b>			
1	2.000291.000.00.00.H18	Đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư	Thủ tục hành chính này được Công bố tại Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 01/03/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành

			kinh doanh và TTTC thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	chính thực hiện tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, thủ tục hành chính không thực hiện tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cấp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên
2	1.000669.000.00.00.H18	Đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký thành lập đối với cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và TTTC thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Thủ tục hành chính này được Công bố tại Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 01/03/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, thủ tục hành chính không thực hiện tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cấp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên